

QUY TẮC BẢO HIỂM TOÀN DIỆN NHÀ TƯ NHÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 176/2016/PJICO-QĐ-TGD ngày 31/03/2016
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex)

TRÊN CƠ SỞ Người được bảo hiểm có tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH)/Hợp đồng bảo hiểm kèm theo đã gửi cho Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (dưới đây gọi là “PJICO”) bản Giấy yêu cầu bảo hiểm đã được kê khai và các yêu cầu khác được xem là cơ sở và là bộ phận đính kèm của bộ hợp đồng bảo hiểm đồng thời Người được bảo hiểm đã thực hiện thanh toán phí theo đúng thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH)/Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc thông báo thu phí, gia hạn nợ phí.

QUY TẮC BẢO HIỂM NÀY XÁC NHẬN rằng PJICO sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với mọi tổn thất hay thiệt hại xảy ra trong suốt Thời hạn bảo hiểm theo đúng các điều kiện, điều khoản được nêu dưới đây hoặc được sửa đổi bổ sung sau này (sau đây gọi chung là các Điều kiện điều khoản của Quy tắc bảo hiểm).

PHẦN 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA CHUNG

Các thuật ngữ “**in đậm**” dưới đây được sử dụng tại bất kỳ đâu trong Quy tắc bảo hiểm này sẽ luôn được hiểu và diễn đạt như sau

- 1.1 Người được bảo hiểm (NĐBH):** Được hiểu là Chủ sở hữu, Người thuê, Người được giao quản lý trông coi, sử dụng tài sản được bảo hiểm được nêu cụ thể trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 1.2 Thành viên gia đình của người được bảo hiểm** bao gồm nhưng không giới hạn chồng, vợ, con cái, bố mẹ, bố mẹ chồng/vợ, anh chị em ruột, họ hàng của người được bảo hiểm.
- 1.3 Công ty bảo hiểm:** Là Tổng công ty Bảo hiểm Petrolimex (PJICO) hoặc các Công ty thành viên.
- 1.4 Người thụ hưởng bảo hiểm:** Là tổ chức, cá nhân được bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm.
- 1.5 Địa điểm được bảo hiểm:** Là vị trí Ngôi nhà được bảo hiểm được xây dựng và được ghi cụ thể trong GCNBH
- 1.6 Quy tắc bảo hiểm toàn diện nhà tư nhân:** là điều khoản, điều kiện quy định quyền lợi, trách nhiệm của NĐBH và Công ty bảo hiểm và được PJICO cung cấp khi giao kết HĐBH.
- 1.7 Giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu in sẵn):** Là mẫu yêu cầu mua bảo hiểm do Công ty bảo hiểm phát hành. Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ thông tin, trung thực vào Giấy yêu cầu bảo hiểm. Giấy yêu cầu bảo hiểm được xem là một phần không thể tách rời của bộ Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.8 Giấy chứng nhận bảo hiểm (GCNBH):** là văn bản được PJICO cấp cho NĐBH và là bằng chứng ký kết hợp đồng bảo hiểm, xác nhận quyền lợi bảo hiểm của Người được bảo hiểm
- 1.9 Tài sản được bảo hiểm:** Là tất cả các tài sản bao gồm Ngôi nhà và/hoặc Tài sản bên trong được nêu trong GCNBH và/hoặc được kê khai trong Bảng danh mục tài sản đính kèm
- 1.10 Ngôi nhà được bảo hiểm:** Được hiểu là tòa nhà dân sinh, căn nhà hoặc căn hộ chỉ dùng để ở,

được xây bằng gạch, đá và xi măng, có mái che bằng bê tông, xi măng, đá, ngói, kim loại, amiăng hoặc hợp chất của amiăng và các thành phần vô cơ không cháy; thuộc sở hữu, sử dụng, hoặc là nơi cư trú, sinh sống của NĐBH, nằm trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và được nêu trong GCNBH.

1.11 Tài sản bên trong: Được hiểu là đồ đạc, đồ gia dụng và các bộ phận nâng cấp, cải tạo, gia cố thêm được nêu cụ thể trong GCNBH ... là tài sản của NĐBH hoặc của bất kỳ thành viên nào trong gia đình NĐBH và nằm trong khuôn viên của Ngôi nhà được bảo hiểm.

1.12 Số tiền bảo hiểm: Là trị giá của tài sản được bảo hiểm, được khai báo trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và/hoặc trên Bảng danh mục tài sản và được PJICO chấp thuận bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm là số tiền tối đa mà PJICO có trách nhiệm phải bồi thường trong trường hợp có sự kiện bảo hiểm xảy ra tương ứng với từng Phần tham gia bảo hiểm, cụ thể:

Phần I (Ngôi nhà được bảo hiểm) Số tiền tối đa mà PJICO có trách nhiệm bồi thường cho NĐBH đối với Ngôi nhà khi có sự kiện bảo hiểm phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

Phần II (Tài sản bên trong) Số tiền tối đa mà PJICO có trách nhiệm bồi thường cho NĐBH có sự kiện bảo hiểm phát sinh trong thời hạn bảo hiểm đối với từng đồ vật bên trong.

Phần III (Chi phí mở rộng cho việc đi thuê nhà sau tổn thất): Số tiền tối đa mà PJICO có trách nhiệm bồi thường cho NĐBH khi xảy ra khiếu nại hoặc một chuỗi các khiếu nại phát sinh từ một sự kiện được bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm như được quy định tại Giấy chứng nhận.

1.13 Mức khấu trừ: Là số tiền mà NĐBH phải tự chịu đối với mỗi tổn thất hoặc chuỗi tổn thất phát sinh từ một sự kiện bảo hiểm

PHẦN 2. ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM

2.1 PHẦN 1: NGÔI NHÀ ĐƯỢC BẢO HIỂM

Ngôi nhà được bảo hiểm trong phạm vi Đơn bảo hiểm này phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể tùy theo một trong hai loại hình sau:

2.1.1 NHÀ CHUNG CƯ với các điều kiện:

- (a) Chiều cao từ 5 tầng trở lên;
- (b) Thời gian kể từ khi hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng không quá 25 năm cho đến ngày đơn bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

2.1.2 NHÀ LIỀN KỀ, BIỆT THỰ với các điều kiện:

- (a) Đường vào nhà rộng tối thiểu 4 m hoặc đảm bảo được sự tiếp cận của phương tiện cứu hỏa trong trường hợp xảy ra sự cố cháy, nổ;
- (b) Thời gian kể từ khi hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng không quá 25 năm cho đến ngày đơn bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.

2.2 PHẦN 2: TÀI SẢN BÊN TRONG

2.2.1 Là toàn bộ tài sản nằm trong khu vực ngôi nhà thuộc địa điểm bảo hiểm được ghi trên GCNBH.

2.2.2 Tài sản phải thuộc sở hữu hoặc thuộc quyền trông coi quản lý của NĐBH và không bị loại trừ theo Khoản 4.1 dưới đây.

2.3 PHẦN 3: CHI PHÍ MỞ RỘNG CHO VIỆC THUÊ NHÀ SAU TỔN THẤT.

Mở rộng bồi thường cho NĐBH tổn thất tiền thuê nhà mà NĐBH phải chi trả trong một khoảng thời gian cần thiết để khôi phục lại ngôi nhà bị tổn thất

PHẦN 3. PHẠM VI BẢO HIỂM

3.1 RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

PJICO sẽ bồi thường cho NĐBH những tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm gây ra bởi:

3.1.1 RỦI RO A – HỎA HOẠN, SÉT, NỔ

HỎA HOẠN (do nổ hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

- (a) Động đất, núi lửa hoặc các biến động thiên nhiên khác
- (b) Tổn hại do:
 - (i) tài sản tự lên men, tỏa nhiệt hoặc tự cháy, hoặc
 - (ii) tài sản bị đốt cháy theo lệnh của cơ quan công quyền;
 - (iii) cháy do lửa ngầm dưới đất;
- (c) Tổn hại gây ra bởi hoặc do hậu quả của việc cháy rừng, cây bụi, đồng cỏ, hoang mạc hoặc rừng nhiệt đới hoặc đốt dọn đất dù ngẫu nhiên hay không.

SÉT ĐÁNH

Chỉ bồi thường cho tổn hại cho tài sản được bảo hiểm do sét đánh trực tiếp (làm thay đổi hình dạng hoặc bốc cháy).

NỔ

Thiệt hại xảy ra đối với các trang thiết bị sử dụng duy nhất cho mục đích sinh hoạt nhưng loại trừ những thiệt hại gây ra do động đất, núi lửa phun hoặc các biến động khác của thiên nhiên.

3.1.2 RỦI RO H - GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRÀN).

PJICO bồi thường các thiệt hại xảy ra do GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRÀN) nhưng loại trừ:

- (a) tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất;
- (b) tổn thất hoặc thiệt hại đối với ngôi nhà trong quá trình xây dựng, xây dựng lại hoặc sửa chữa (trừ khi các cửa ra vào, cửa sổ và các cửa khác đã hoàn thiện để ngăn chặn được các rủi ro này), mái hiên, rèm che, biển hiệu, ti vi và ăng ten đặt ngoài trời, các thiết bị hàng không, cột ăng ten và tháp ngoài trời hoặc các máy móc trang thiết bị ngoài trời bao gồm cả cổng và hàng rào.

3.1.3 RỦI RO I - VỠ HOẶC TRÀN NƯỚC TỪ CÁC BỂ CHỨA NƯỚC, THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC HOẶC ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC.

Phạm vi mở rộng này bồi thường cho các thiệt hại tài sản do vỡ hoặc tràn nước từ các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước, nhưng loại trừ:

- (a) Đối với Ngôi nhà, tổn thất hoặc thiệt hại:
 - (i) xảy ra khi Ngôi nhà chưa được trang bị các thiết bị liên quan;

(ii) gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất;

(b) Đối với Tài sản bên trong:

Thiệt hại gây ra cho chính các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước.

3.1.4 RỦI RO J - VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ.

Phạm vi bảo hiểm này mở rộng các thiệt hại do VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ bởi các phương tiện đường bộ hoặc gia súc không thuộc sở hữu hoặc quyền kiểm soát của NĐBH hay bất kỳ thành viên gia đình nào sống cùng với NĐBH.

3.1.5 RỦI RO TRỘM CƯỚP.

Phạm vi này mở rộng các thiệt hại cho tài sản và ngôi nhà do trộm cướp với điều kiện CÓ DẤU HIỆU SỬ DỤNG VŨ LỰC VÀ ĐỘT NHẬP VÀO HOẶC TÀU THOÁT KHỎI NGÔI NHÀ, hoặc cố gắng đột nhập vào hoặc tàu thoát khỏi Ngôi nhà.

3.2 ĐIỀU KHOẢN MỞ RỘNG

3.2.1 Điều khoản Chi phí Kiến trúc sư, Giám định viên, Kỹ sư tư vấn

Các khoản phí và chi phí bao gồm nhưng không giới hạn ở chi phí trả kiến trúc sư và các chuyên gia tư vấn khác để lập dự toán, sơ đồ, chi tiết kỹ thuật, chi tiết thiết kế thi công, đấu thầu, giám sát phát sinh hợp lý và cần thiết với hạn mức tối đa là 10% Tổng số tiền bảo hiểm nêu trong GCNBH.

3.2.2 Điều khoản Dọn dẹp hiện trường

Các khoản chi phí phát sinh cần thiết bởi NĐBH trong việc dọn dẹp hiện trường, tháo dỡ hoặc phá hủy, chống đỡ hoặc dựng, thực hiện các sửa chữa tạm thời đối với một hoặc nhiều phần tài sản được bảo hiểm là hậu quả của tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm với điều kiện các chi phí này:

- (a) không truy đòi được từ bất kỳ Đơn bảo hiểm nào khác;
- (b) không bao gồm chi phí dọn dẹp, hủy bỏ, làm sạch các chất rò rỉ, ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn ngoại trừ các tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi các rủi ro được bảo hiểm;
- (c) không vượt quá 10% Tổng số tiền bảo hiểm nêu trong GCNBH.

3.2.3 Điều khoản Sai sót và Nhầm lẫn

Bảo hiểm sẽ không bị mất hiệu lực bởi sai sót, nhầm lẫn, việc định giá trị và mô tả không chính xác về quyền lợi bảo hiểm, rủi ro hoặc tài sản do hành động vô ý và/hoặc sơ suất của NĐBH với điều kiện NĐBH phải thông báo cho PJICO ngay khi phát hiện ra sai sót hoặc nhầm lẫn này.

3.2.4 Điều khoản Chi phí trả đội cứu hỏa và dập lửa

Các bên đồng ý rằng các chi phí hợp lý phát sinh theo yêu cầu của cơ quan công quyền để trả cho việc sử dụng các phương tiện PCCC phục vụ cho mục đích chữa cháy đối với tài sản được bảo hiểm sẽ được bồi thường theo đơn bảo hiểm này. Trách nhiệm tối đa của PJICO trong mọi trường hợp không vượt quá 10% Tổng số tiền bảo hiểm trong suốt thời hạn bảo hiểm.

3.3 CƠ SỞ BỒI THƯỜNG

3.3.1 Phần 1: Ngôi nhà được bảo hiểm

Trong trường hợp Ngôi nhà được bảo hiểm bị tổn thất hoặc thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm, PJICO chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế để sửa chữa hoặc xây mới (nếu không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc toàn bộ Ngôi nhà. Việc xây mới hoặc thay thế cho Ngôi nhà bị thiệt hại dựa trên nguyên tắc thay thế lại Ngôi nhà tương tự, cùng kích cỡ, tính năng và

chúng loại nhưng không vượt quá Số tiền bảo hiểm.

Nếu tại thời điểm xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại giá trị của Ngôi nhà lớn hơn Số tiền bảo hiểm thì Người được bảo hiểm sẽ được xem là tự bảo hiểm cho phần chênh lệch giá trị đó và sẽ tự gánh chịu một phần tổn thất hoặc thiệt hại theo tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị tương ứng.

3.3.2 Phần 2: Tài sản bên trong

- (a) **Trường hợp tham gia bảo hiểm tài sản bên trong theo gói:** Bảo hiểm dựa trên cơ sở “Tổn thất đầu tiên” (Không tính bảo hiểm dưới giá trị với số tiền bồi hoàn tối đa bằng Số tiền bảo hiểm đã quy định trong hợp đồng)
- (b) **Trường hợp tham gia bảo hiểm tài sản bên trong theo phương thức liệt kê (kê khai cụ thể từng tài sản và giá trị của tài sản tham gia bảo hiểm):**

Nếu tại thời điểm xảy ra Thiệt hại, số tiền bảo hiểm nhỏ hơn tổng giá trị thực tế của tài sản được bảo hiểm, thì NĐBH sẽ phải tự gánh chịu phần tổn thất tương ứng với tỷ lệ bảo hiểm dưới giá trị hoặc trách nhiệm bồi thường của PJICO sẽ bằng giá trị Thiệt hại nhân với tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị tài sản được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất. Nguyên tắc bồi thường theo tỷ lệ này được áp dụng trên tổng số cũng như riêng rẽ với từng hạng mục tài sản.

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, trị giá tài sản thiệt hại thực tế nhỏ hơn trị giá tài sản đó kê khai trong Giấy chứng nhận bảo hiểm thì PJICO sẽ bồi thường theo trị giá tổn thất thực tế. Trong bất cứ trường hợp nào trách nhiệm của PJICO không vượt quá số tiền bảo hiểm được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Giới hạn bồi thường tối đa cho mỗi tài sản: 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng)

3.3.3 Phần 3: Chi phí mở rộng cho việc thuê nhà sau tổn thất.

Số tiền bồi thường trên cơ sở tổn thất thực tế nhưng không vượt quá 5% số tiền bảo hiểm cho phần ngôi nhà và không vượt quá 30 ngày trong suốt thời hạn được bảo hiểm.

PHẦN 4. LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

4.1 TÀI SẢN LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

- 4.1.1 Các tài sản đã được bảo hiểm theo một loại hình/ Hợp đồng bảo hiểm khác;
- 4.1.2 Tài sản không thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm/Thành viên trong gia đình của Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm/Thành viên trong gia đình của Người được bảo hiểm không chịu trách nhiệm pháp lý đối với những tài sản đó;
- 4.1.3 Các tài sản đã dỡ bỏ, cất giữ trong kho, hết giá trị sử dụng;
- 4.1.4 Vàng bạc, trang sức, đá quý, tác phẩm nghệ thuật, bản thảo, bản kế hoạch, tranh ảnh hoặc bản vẽ thiết kế, mô hình, khuôn mẫu, huân chương, tiền xu hoặc sách quý, chứng khoán, bản giao ước hoặc tài liệu dưới mọi hình thức, tem thư, tiền xu hoặc tiền mặt, hối phiếu ngân hàng, séc, séc du lịch, lệnh chuyển tiền, lệnh gửi bằng bưu điện, hối phiếu, giấy hẹn trả tiền, vật nuôi;

Tài sản cá nhân bao gồm quần áo và các đồ vật cá nhân được thiết kế để mặc, sử dụng hoặc mang theo người (bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại di động và máy tính xách tay).

4.2 CÁC NGUYÊN NHÂN LOẠI TRỪ

PJICO không chịu trách nhiệm bồi thường đối với:

- 4.2.1 Mức khấu trừ đối với một tổn thất hoặc một chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguyên nhân với số tiền là 2.000.000 VND/ vụ.
- 4.2.2 Những thiệt hại gây ra bởi gây rối, quần chúng nổi dậy, bãi công, sa thải công nhân.
- 4.2.3 Những thiệt hại xảy ra đối với bất kỳ tài sản nào hoặc bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào bắt nguồn từ hoặc phát sinh từ thiệt hại đó hoặc bất kỳ tổn thất có tính chất hệ quả nào, trực tiếp hay gián tiếp gây nên bởi hoặc phát sinh từ:
 - (a) nguyên liệu vũ khí hạt nhân;
 - (b) sử dụng cố ý hoặc không cố ý tên lửa và/hoặc bất kỳ loại vũ khí chiến tranh nào;
 - (c) phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nguyên liệu hạt nhân. Đối với điểm loại trừ này thì thuật ngữ “đốt cháy” sẽ bao gồm cả quá trình phản ứng phân huỷ hạt nhân tự phát.
- 4.2.4 Những thiệt hại gây ra do sự ô nhiễm, nhiễm bẩn, hao mòn, ngoại trừ (nếu không bị loại trừ bằng một cách nào khác) những thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm xảy ra do:
 - (a) ô nhiễm, nhiễm bẩn phát sinh từ những rủi ro được bảo hiểm;
 - (b) bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào mà chính những rủi ro ấy lại phát sinh từ ô nhiễm hay nhiễm bẩn.
- 4.2.5 Những thiệt hại gây ra bởi chiến tranh, khủng bố.
- 4.2.6 NĐBH không thực hiện việc đóng phí theo quy định tại GCNBH/ HĐBH và/hoặc thông báo thu phí, gia hạn nợ phí.

PHẦN 5. KHIẾU NẠI BỒI THƯỜNG

5.1 Quy trình khiếu nại bồi thường

Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này, NĐBH phải:

Ngay lập tức:

- 5.1.1 Thực hiện mọi biện pháp phù hợp nhằm hạn chế tổn thất ở mức tối thiểu và tìm kiếm những tài sản bị mất;
- 5.1.2 Thông báo cho cảnh sát phòng cháy chữa cháy, cơ quan công an, cơ quan chính quyền gần nhất trong trường hợp xảy ra hỏa hoạn, trộm cắp hoặc tổn thất do hành động phá hoại hay với mục đích ác ý.
- 5.1.3 Thông báo cho PJICO bằng điện thoại theo số hotline 1900 54 54 55 cũng như bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ tổn thất.
- 5.1.4 Bảo quản các bộ phận bị tổn thất và sẵn sàng để cho người đại diện hay giám định viên của PJICO giám định các bộ phận đó.

5.2 Trong vòng 10 ngày hoặc lâu hơn nếu có sự đồng ý bằng văn bản của PJICO, NĐBH bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp các thông tin liên quan đến tổn thất mà PJICO yêu cầu cho PJICO:

- 5.2.1 Thông báo tổn thất bằng văn bản (theo Mẫu của PJICO) và Đơn/ Thư yêu cầu bồi thường

(nêu chi tiết diễn biến, nguyên nhân và số tiền khiếu nại)

- 5.2.2 Bản tường trình sự cố của Người được bảo hiểm và người phát hiện, nêu rõ diễn biến, nguyên nhân/ nguyên nhân không rõ ràng khác...
- 5.2.3 Biên bản điều tra nội bộ/ biên bản kết luận của PCCC/ Viện KHHS, cơ quan công an với rủi ro cháy, trộm cắp...
- 5.2.4 Biên bản cứu hỏa, hợp đồng thuê nhà (nếu có) và chứng từ liên quan.
- 5.2.5 Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu, sử dụng, trách nhiệm trông coi của NĐBH đối với ngôi nhà và tài sản được bảo hiểm cũng như tính hiện hữu của nó trước khi xảy ra tổn thất;
- 5.2.6 Dự toán/ bản vẽ thiết kế chi phí sửa chữa/ khắc phục hạng mục bị tổn thất.
- 5.2.7 03 Bản báo giá khắc phục sửa chữa theo dự toán.
- 5.2.8 Hợp đồng, hóa đơn mua bán, sửa chữa/ khắc phục/ thay mới.
- 5.2.9 Tài liệu khác nếu cần theo hướng dẫn của PJICO.

PHẦN 6. QUY ĐỊNH CHUNG

6.1 Hợp đồng bảo hiểm

Bộ hợp đồng bảo hiểm toàn diện nhà tư nhân bao gồm:

- 6.1.1 Giấy yêu cầu bảo hiểm (Theo mẫu in sẵn)
- 6.1.2 Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm
- 6.1.3 Quy tắc bảo hiểm toàn diện nhà tư nhân.
- 6.1.4 Nội dung các điều kiện điều khoản bổ sung (Nếu có)
- 6.1.5 Các thỏa thuận khác được lập bằng văn bản giữa NĐBH và PJICO (nếu có)

6.2 Hiệu lực bảo hiểm và phí bảo hiểm

- 6.2.1. Hiệu lực bảo hiểm được quy định rõ trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 6.2.2. Trong thời gian hiệu lực bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu tài sản được bảo hiểm thì quyền lợi bảo hiểm vẫn có hiệu lực đối với người sở hữu mới với điều kiện NĐBH thông báo cho PJICO về việc chuyển sở hữu tài sản và được sự chấp thuận bằng văn bản của PJICO. Trường hợp NĐBH không chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người sở hữu mới thì PJICO sẽ hoàn phí bảo hiểm theo quy định tại quy tắc này.
- 6.2.3. Hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi NĐBH đã thực hiện thanh toán phí theo đúng thời hạn ghi trên GCNBH/ HĐBH và/hoặc thông báo thu phí, gia hạn nợ phí.
- 6.2.4. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không phát sinh hiệu lực trong trường hợp NĐBH khai báo sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo đầy đủ những thông tin quan trọng bắt buộc phải khai báo theo yêu cầu trong GYCBH. Trong trường hợp NĐBH không thực hiện việc thông báo những thay đổi và di chuyển về tài sản được bảo hiểm được quy định tại quy tắc này thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm phát sinh những thay đổi và/hoặc di chuyển đó.

6.3 Thông báo sự thay đổi Ngôi nhà và Tài sản được bảo hiểm

NĐBH phải thông báo bằng văn bản cho PJICO trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào dưới đây:

- 6.3.1 NĐBH chuyển quyền sở hữu ngôi nhà được bảo hiểm trong thời gian hiệu lực bảo hiểm;
- 6.3.2 NĐBH thay đổi tính chất sử dụng hoặc thay đổi bất kỳ tình trạng nào khác làm ảnh hưởng đến ngôi nhà hiện tại đang được bảo hiểm và do đó làm tăng nguy cơ gây thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm;
- 6.3.3 Ngôi nhà được bảo hiểm bị bỏ trống (không có người cư trú) trong vòng hơn 30 ngày;
- 6.3.4 Tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới bất kỳ ngôi nhà hoặc nơi nào khác ngoài ngôi nhà được bảo hiểm;
- 6.3.5 Quyền lợi của NĐBH đối với các tài sản được bảo hiểm chấm dứt trừ khi pháp luật hiện hành có quy định khác.

6.4 Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn

- 6.4.1 Khi NĐBH yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, phải thông báo bằng văn bản cho PJICO trước 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày định chấm dứt. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt thì PJICO sẽ hoàn lại cho NĐBH 80% phí bảo hiểm của thời gian còn lại, trừ trường hợp trong thời gian hợp đồng có hiệu lực đã xảy ra sự kiện bảo hiểm thì PJICO sẽ không hoàn lại khoản phí bảo hiểm còn lại này.
- 6.4.2 Trường hợp PJICO yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, PJICO phải thông báo bằng văn bản cho NĐBH trước 15 ngày và hoàn lại phí bảo hiểm cho NĐBH tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng.

6.5 Mất quyền được bồi thường

- 6.5.1 NĐBH sẽ mất quyền được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này nếu khiếu nại của họ là man trá về bất kỳ phương diện nào, hoặc nếu NĐBH hay đại diện của họ sử dụng các thủ đoạn và các biện pháp cố ý nhằm trục lợi theo Quy tắc bảo hiểm này hoặc thiệt hại gây ra do hành động có chủ tâm hay có sự đồng lõa của NĐBH.
- 6.5.2 Quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này cũng sẽ mất hiệu lực đối với bất kỳ khiếu nại nào:
 - (a) đã bị khước từ mà không có kiện cáo, tố tụng trong vòng 12 tháng kể từ khi bị khước từ bồi thường;
 - (b) đã được giải quyết thông qua thương lượng theo điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này với sự chấp thuận và chuyển quyền khiếu nại của NĐBH;
 - (c) đã được giải quyết theo quy định hiện hành của Luật pháp Việt Nam.

6.6 Quyền của PJICO

Khi xảy ra một thiệt hại dẫn đến việc khiếu nại đòi bồi thường, PJICO hoặc bất kỳ người đại diện nào của PJICO có quyền thực hiện những công việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm hoặc không phương hại đến các quyền của PJICO:

- 6.6.1 Đến hiện trường kiểm tra hoặc tạm thời niêm phong các Ngôi nhà được bảo hiểm nơi xảy ra tổn thất;
- 6.6.2 Niêm phong hoặc yêu cầu NĐBH giao cho PJICO tạm giữ bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào vì các mục đích hợp lý và bằng cách thức hợp lý.

NĐBH không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho PJICO cho dù PJICO đã tạm giữ tài sản đó hay chưa.

6.7 Bảo hiểm trùng

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại, tài sản đó đã được bảo hiểm bằng một Hợp đồng bảo hiểm khác, thì trong bất kỳ trường hợp nào trách nhiệm của PJICO cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho Hợp đồng bảo hiểm này theo tỷ lệ.

6.8 Thế quyền

Theo yêu cầu và bằng chi phí của PJICO, Người khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này phải thực hiện, cùng thực hiện hoặc cho phép tiến hành mọi công việc cần thiết và hợp lý nhằm mục đích thực thi các quyền và các biện pháp tự bào chữa, hoặc nhằm chứng minh rằng PJICO được miễn trách đối với tổn thất xảy ra ngoài tài sản được bảo hiểm và được quyền đòi bồi thường từ bên thứ ba. Đó là các quyền mà PJICO được hưởng sau khi bồi thường cho NĐBH. Tuy nhiên, các công việc này có thể được tiến hành hoặc được yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi PJICO bồi thường.

6.9 Giải quyết tranh chấp

Các bên đồng ý và thỏa thuận rằng bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng giữa các bên. Trong trường hợp một bên từ chối hoặc không thống nhất về phương án giải quyết, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam./.